

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 05/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 197x

Địa chỉ: Số nhà xx, đường L, khối phố M, phường H T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Ngọc Y, sinh năm 196x.

Địa chỉ: Đường VNG, tổ dân phố xx, thị trấn MĐ, huyện K Pl, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị Ánh T và Ông Huỳnh Ngọc Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ánh T và Ông Huỳnh Ngọc Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ánh T và Ông Huỳnh Ngọc Y có 03 con chung là Huỳnh Minh Th, sinh ngày xx/xx/199x; Huỳnh Ngọc Nh, sinh ngày xx/xx/199x; Huỳnh Ngọc K, sinh ngày xx/x/200x . Các con chung Huỳnh Minh Th, Huỳnh Ngọc Nh, Huỳnh Ngọc K đã đủ 18 tuổi và tự lập được, Bà Nguyễn Thị Ánh T và Ông Huỳnh Ngọc Y không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ánh T và Ông Huỳnh Ngọc Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ánh T và Ông Huỳnh Ngọc Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên chịu số tiền 75.000 đồng, nhưng Bà Nguyễn Thị Ánh T tự nguyện nhận nộp thay cho Ông Huỳnh Ngọc Y số tiền 75.000 đồng. Ông Y đồng ý, nên bà T phải nộp số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà bà đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001011 ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả lại cho Bà Nguyễn Thị Ánh T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- UBND phường An Mỹ, thị xã Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Trần Đăng Lễ